

ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC NĂM 2027 CỦA NGÀNH KIỂM SÁT NHÂN DÂN

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-VKSTC ngày /6/2026
của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao)

A. BỐI CẢNH TÌNH HÌNH

Năm 2027 là năm cả nước nói chung, ngành Kiểm sát nhân dân (KSND) nói riêng tiếp tục tập trung triển khai thực hiện tốt Văn kiện Đại hội XIV¹, các nghị quyết chiến lược², chỉ thị³, kết luận⁴ của Đảng về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa (NNPQ XHCN) Việt Nam trong giai đoạn mới, về cải cách tư pháp, phát triển kinh tế - xã hội, hội nhập quốc tế, đấu tranh phòng, chống tội phạm... và các ý kiến chỉ đạo của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Lãnh đạo Đảng, Nhà nước. Theo đó, yêu cầu, đòi hỏi các cơ quan nhà nước (trong đó có Viện kiểm sát nhân dân) phải đổi mới mạnh mẽ tư duy, nhận thức, tổ chức, nhân lực, quản trị, phương thức và các điều kiện bảo đảm hoạt động để thực hiện tốt hơn chức năng, nhiệm vụ nhằm thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới, xây dựng bộ máy nhà nước liêm chính, chuyên nghiệp, hiện đại, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, góp phần kiến tạo một xã hội kỷ cương, công bằng, dân chủ, văn minh phục vụ mục tiêu phát triển nhanh và bền vững của đất nước.

Mặt khác, trong chiến lược tiếp tục xây dựng, hoàn thiện NNPQ XHCN Việt Nam giai đoạn 2026-2030, một trong những nhiệm vụ trọng tâm mà Đảng đã xác định là “xây dựng nền quản trị quốc gia hiện đại, hiệu lực, hiệu quả; có hệ thống pháp luật hoàn chỉnh, được thực hiện nghiêm minh; bảo đảm và bảo vệ công lý, quyền con người, quyền công dân”⁵. Theo đó, đòi hỏi VKSND phải tiếp tục đổi mới phương thức “thực hiện chức năng thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp, tham gia kiểm soát quyền lực nhà nước, giữ vai trò trung tâm

¹ Mục tiêu thực hiện thắng lợi Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030 và tăng trưởng kinh tế “2 con số”.

² (1) Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; (2) Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; (3) Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; (4) Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; (5) Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; (6) Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước; (7) Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 01/4/2026 Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong giai đoạn mới...

³ (1) Chỉ thị số 43-CT/TW ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành pháp luật của Nhà nước; (2) Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 06/6/2026 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác kiểm sát nhân dân trong giai đoạn mới.

⁴ (1) Kết luận số 09-KL/TW ngày 10/3/2026 của Bộ Chính trị về hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; (2) Kết luận số 19-KL/TW ngày 02/4/2026 của Bộ Chính trị về Đề án cơ chế thu hồi tài sản không qua kết tội...

⁵ Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng.

kiểm soát quyền lực trong hoạt động tư pháp, có trách nhiệm phát hiện, phòng ngừa, ngăn chặn từ sớm, từ xa và xử lý vi phạm, tội phạm trong quá trình thực thi quyền lực tư pháp, kiên quyết chống oan sai, không để lọt tội phạm, góp phần xây dựng nền tư pháp chuyên nghiệp, hiện đại, công bằng, nghiêm minh, liêm chính, phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân”⁶.

Bối cảnh, tình hình nêu trên đã đặt ra nhiều yêu cầu mới về tổ chức, hoạt động của các cơ quan tư pháp, về thủ tục tố tụng trong hoạt động tư pháp, kiểm soát quyền lực nhà nước trong hoạt động tư pháp... để đáp ứng tốt yêu cầu nền tư pháp liêm chính, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả, nhân văn, hướng thiện và đấu tranh, phòng, chống hiệu quả với các vi phạm, tội phạm; do đó, cần phải tổ chức nghiên cứu nhằm làm rõ những vấn đề lý luận, pháp lý và thực tiễn để triển khai thực hiện.

Từ những yêu cầu nêu trên, VKSND tối cao định hướng trọng tâm công tác nghiên cứu khoa học năm 2027 của ngành KSND như sau:

B. ĐỊNH HƯỚNG CHUNG

1. Nghiên cứu, đề xuất giải pháp triển khai hiệu quả các quan điểm, chủ trương của Đảng về xây dựng, hoàn thiện NN PQ XHCN Việt Nam, về cải cách tư pháp nói chung và nghiên cứu phát triển lý luận về VKSND, công tác KSND trong Văn kiện, Nghị quyết Đại hội XIV và các nghị quyết chiến lược, chỉ thị, kết luận khác của Đảng về xây dựng, phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, đặc biệt là Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 06/6/2026 của Bộ Chính trị về “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác kiểm sát nhân dân trong giai đoạn mới*” (Chỉ thị số 06-CT/TW), tập trung vào:

1.1. Các quan điểm, chủ trương liên quan đến xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật kịp thời, đầy đủ, đồng bộ, thống nhất, khả thi, bảo đảm nghiêm minh, rõ trách nhiệm;

1.2. Các quan điểm, chủ trương liên quan đến việc xây dựng nền tư pháp (*cơ quan tư pháp, thủ tục tố tụng tư pháp*) chuyên nghiệp, hiện đại, công bằng, nghiêm minh, liêm chính, phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân;

1.3. Các quan điểm, chủ trương liên quan đến kiểm soát quyền lực nhà nước, nhất là vị trí, vai trò trung tâm kiểm soát quyền lực nhà nước trong hoạt động tư pháp của Viện kiểm sát, bảo đảm và bảo vệ công lý, quyền con người, quyền công dân trong tố tụng tư pháp.

1.4. Các quan điểm, chủ trương liên quan đến phát triển hoàn thiện lý luận thể chế VKSND, công tác KSND và xây dựng VKSND chuyên nghiệp, hiện đại, liêm chính, phục vụ nhân dân tốt hơn, nhất là về tăng cường chuyển đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo.

⁶ Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 06/6/2026 của Ban Chấp hành trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác KSND trong giai đoạn mới.

2. Nghiên cứu giải pháp tăng cường hiệu quả đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm trong tình hình mới.

3. Nghiên cứu tăng cường hiệu quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng, chuyên đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo hiện nay.

C. ĐỊNH HƯỚNG TRỌNG TÂM

1. Nghiên cứu hoàn thiện hệ thống tổ chức, thẩm quyền, nhiệm vụ, quyền hạn của Viện kiểm sát nhân dân và mối quan hệ giữa các cơ quan tư pháp

1.1. Nghiên cứu, đề xuất “Tiếp tục hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ và hoạt động hiệu lực, hiệu quả của hệ thống Viện kiểm sát nhân dân; đổi mới tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp, góp phần xây dựng nền tư pháp chuyên nghiệp, hiện đại, công bằng, nghiêm minh, liêm chính, phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân;...”⁷. “Rà soát, bổ sung, điều chỉnh, khắc phục kịp thời những sơ hở, bất cập, tạo môi trường chính trị, pháp lý minh bạch, ổn định, an toàn, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, khơi thông nguồn lực, phục vụ phát triển”⁸; nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng, hoàn thiện NN PQ, cải cách tư pháp ở Việt Nam theo Văn kiện Đại hội XIV và các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng.

1.2. Nghiên cứu, đề xuất cải cách, tăng cường tính minh bạch trong hoạt động tư pháp; tăng cường giám sát, kiểm soát quyền lực bên trong, bên ngoài ngành Kiểm sát và bảo đảm trách nhiệm giải trình của VKSND trong hoạt động tư pháp; thúc đẩy hội nhập quốc tế trong lĩnh vực tư pháp... đáp ứng yêu cầu xây dựng nền tư pháp công bằng, minh bạch, hiệu quả.

1.3. Nghiên cứu mối quan hệ phối hợp, cơ chế kiểm soát quyền lực giữa các cơ quan tiến hành tố tụng trong hoạt động tư pháp nhằm bảo đảm hoạt động tư pháp hiệu lực, hiệu quả, tránh lạm quyền.

1.4. Tiếp tục triển khai nghiên cứu các cơ chế, phương thức giải quyết tranh chấp ngoài Tòa án (ADR, ODR);

1.5. Nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế về vai trò, trách nhiệm của cơ quan công tố/kiểm sát trong bảo vệ lợi ích công, bảo vệ người yếu thế và khả năng vận dụng thực hiện ở Việt Nam.

2. Nghiên cứu lĩnh vực hoạt động tư pháp

2.1. Nghiên cứu, đề xuất giải pháp tổ chức triển khai thực hiện những nội dung mới của Bộ luật Tố tụng hình sự, Bộ luật Hình sự và các văn bản có liên quan

⁷ Đề án Định hướng lập pháp nhiệm kỳ XVI của Quốc hội.

⁸ Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 01/4/2026 Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong giai đoạn mới.

2.2. Tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện thủ tục tố tụng tư pháp đáp ứng yêu cầu bảo đảm và bảo vệ công lý, quyền con người, quyền công dân

2.2.1. Nghiên cứu đổi mới thủ tục tố tụng tư pháp (*tố tụng hình sự, tố tụng dân sự, tố tụng hành chính*), bảo đảm tiến bộ, hiện đại, tính đồng bộ, dân chủ, công khai, minh bạch, tôn trọng, bảo đảm và bảo vệ quyền con người, quyền công dân, quyền của những người tham gia tố tụng; giản lược quy trình, thủ tục tố tụng.

2.2.2. Nghiên cứu cách thức, biện pháp thực hiện hiệu quả cơ chế khởi kiện vụ án dân sự trong trường hợp chủ thể các quyền dân sự là nhóm dễ bị tổn thương hoặc trường hợp liên quan đến lợi ích công nhưng không có người đứng ra khởi kiện.

2.2.3. Tiếp tục nghiên cứu xây dựng cơ chế khởi kiện vụ án hành chính để bảo vệ lợi ích công cộng, lợi ích nhà nước.

2.2.4. Nghiên cứu bảo đảm quyền con người trong môi trường tố tụng số.

2.2.5. Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng quản lý, theo dõi, kiểm sát các vụ án, vụ việc tạm đình chỉ; cơ chế rà soát điều kiện phục hồi, đình chỉ và trách nhiệm của VKSND trong phòng ngừa, bỏ lọt tội phạm.

2.3. Nghiên cứu nâng cao chất lượng kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính, vụ việc dân sự, kinh doanh thương mại, thi hành án hành chính, thi hành án dân sự

2.3.1. Nghiên cứu giải pháp nâng cao hiệu quả kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; góp phần tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quản lý, sử dụng đất đai, khơi thông nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

2.3.2. Nghiên cứu hoàn thiện cơ chế kiểm sát việc thi hành bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính.

2.3.3. Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng kiểm sát việc giải quyết các vụ án dân sự, kinh doanh thương mại phức tạp, có giá trị lớn, liên quan đất đai, bất động sản, đầu tư, tín dụng, bảo lãnh và tài sản công.

2.3.4. Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng công tác phát hiện vi phạm, kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm trong lĩnh vực dân sự, hành chính.

2.4. Nghiên cứu đề xuất nội luật hóa các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn của việc thực hiện chủ trương đưa người Việt Nam tham gia các thiết chế tư pháp, pháp luật quốc tế, theo đó “*Hoàn thiện pháp luật điều chỉnh mối quan hệ giữa pháp luật Việt Nam và pháp luật quốc tế; giải quyết hiệu quả các xung đột về thẩm quyền và pháp luật giữa Việt*

Nam và các quốc gia khác, bảo đảm tốt các quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của cá nhân, tổ chức, cơ quan nhà nước Việt Nam. Hoàn thiện cơ chế và nâng cao năng lực của các cơ quan, tổ chức có liên quan, thực hiện đầy đủ, hiệu quả các cam kết, điều ước quốc tế mà Việt Nam đã ký kết hoặc tham gia... xây dựng cơ chế thúc đẩy sự tham gia và hiện diện của chuyên gia pháp luật Việt Nam trong các thiết chế pháp luật quốc tế; hoàn thiện cơ chế pháp lý về bảo hộ, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân, pháp nhân Việt Nam ở nước ngoài”⁹.

3. Nghiên cứu giải pháp đấu tranh phòng, chống tội phạm trong bối cảnh, tình hình mới

Nghiên cứu giải pháp tăng cường hiệu quả đấu tranh phòng, chống một số tội phạm nóng và mới phát sinh, gây bức xúc trong xã hội, được dư luận xã hội quan tâm như: tội phạm tham nhũng, kinh tế, chức vụ; tội phạm ma túy; tội phạm môi trường...; các tội phạm có phương thức phạm tội hiện đại như tội phạm công nghệ cao, tội phạm liên quan đến tài sản số, tiền ảo, tội phạm xuyên quốc gia và các mối đe dọa an ninh phi truyền thống...

4. Nghiên cứu giải pháp nhằm đổi mới mạnh mẽ, thực chất hoạt động thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp và xây dựng Ngành theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại

- Nghiên cứu mô hình Viện kiểm sát điện tử/Viện kiểm sát số;
- Nghiên cứu cách thức, kỹ năng thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp trong môi trường số, trên không gian mạng, nhất là các tội phạm phát sinh trong hoạt động kinh tế số, thương mại điện tử...;
- Nghiên cứu tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong các lĩnh vực công tác của Ngành, gồm: các công tác chuyên môn, nghiệp vụ, quản trị hoạt động kiểm sát...;
- Nghiên cứu chiến lược xây dựng, phát triển, quản trị nguồn nhân lực kiểm sát (công tác quy hoạch, luân chuyển, điều động, biệt phái cán bộ; xây dựng cán bộ chiến lược chủ chốt, cán bộ cấp chiến lược của ngành...)
- Nghiên cứu tăng cường cơ sở vật chất, điều kiện bảo đảm hoạt động của VKSND trong giai đoạn mới./.

⁹ Nghị quyết số 27-NQ/TW.